

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19 /2025/HNGĐ-ST

Ngày: 22/01/2025

V/v: Tranh chấp “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY-TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Nhơn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Văn Hoàn**

Bà **Nguyễn Thị Kim Hạnh**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Trần Hồng Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 564/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024 về tranh chấp “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024, các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Dương Kiều Nh**, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp TLB, xã TP, huyện CL, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt-có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh **Trần Văn Q**, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp TLB, xã TP, huyện CL, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện ngày 24/10/2024, nguyên đơn chị Dương Kiều Nh trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Trần Văn Q cưới nhau vào năm 2003, có đăng ký kết

hôn ngày 29/4/2005 tại Ủy ban nhân thị trấn SĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng về sau khi anh Q đi làm bên ngoài và có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, từ đó cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi, không giải quyết được. Hiện nay chị đã về nhà mẹ ruột ở Cà Mau sinh sống, chị và anh Q đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2023 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm không còn, không thể tiếp tục chung sống nên chị yêu cầu ly hôn với anh Q.

Về con chung: Chị và anh Q có 01 con chung tên Trần Minh K, sinh ngày 28/12/2004, cháu K đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Trần Văn Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, tuy nhiên anh Quốc không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nh và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Dương Kiều Nh có đơn xin vắng mặt; Bị đơn anh Trần Văn Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham dự phiên tòa, nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nh và anh Q.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn”.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Dương Kiều Nh, xét thấy:

[3.1] Về hôn nhân: Chị Dương Kiều Nh và anh Trần Văn Q cưới nhau vào năm 2003, có đăng ký kết hôn ngày 29/4/2005 tại Ủy ban nhân thị trấn SĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau nên được pháp luật công nhận là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Theo chị Nh trình bày, Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng về sau khi anh Q đi làm bên ngoài và có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, từ đó cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cự cãi, không giải quyết được. Hiện nay chị đã về nhà mẹ

ruột ở Cà Mau sinh sống, chị và anh Q đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2023 cho đến nay.

Bị đơn anh Q vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Nh, không tham gia các phiên hòa giải do Tòa án tổ chức, qua đó cho thấy anh Q không có mong muốn hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì: “ Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau”. Thế nhưng, giữa chị Nh và anh Q đã không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống và không còn chung sống với nhau đã lâu. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Nh và anh Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chị Nh yêu cầu được ly hôn với anh Q là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Chị Nh và anh Q có 01 con chung tên Trần Minh K, sinh ngày 28/12/2004, đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.4] Về nợ chung: Không có, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn chị Nh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 147; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Kiều Nh.

1. Về hôn nhân: Chị Dương Kiều Nh được ly hôn với anh Trần Văn Q.

2. Về án phí: Chị Dương Kiều Nh phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Dương Kiều Nh đã nộp 300.000đồng tạm ứng phí theo biên lai thu số 0002600 ngày 08/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CL, tỉnh Tiền Giang, do đó xem như đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Dương Kiều Nh và anh Trần Văn Q có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Văn Nhơn

